**BÀI 9: GIỐNG CÂY TRỒNG**

**(Thời lượng: 02 tiết)**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Giống cây trồng

- Vai trò của giống cây trồng

**2. Năng lực**

**a. Năng lực công nghệ**

**- Năng lực nhận thức công nghệ**

+ Trình bày được khái niệm giống cây trồng

+ Nêu được vai trò của giống cây trồng.

**b. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: học sinh đọc và tìm hiểu về các loại cây giống, vai trò của cây giống trong sản xuất.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: trao đổi, thảo luận thông tin trong các hoạt động học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: học sinh vận dụng kiến thức vào nhận biết các loại giống cây trồng, tìm ra vai trò của từng giống cây trồng.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: học tập, tìm hiểu thông tin bài học, chuẩn bị và tham gia tích cực các hoạt động học tập.

- Yêu nước: có ý thức bảo vệ các giống cây trồng- đảm bảo nguồn lương thực thực phẩm cho cuộc sống hàng ngày, yêu thiên nhiên.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**+ Giáo viên:**

- Tranh hình SGK

- PHT1, PHT 2

- Giấy A3, bút dạ

**+ Học sinh:** Tìm hiểu trước nội dung bài học và đọc các tài liệu liên quan đến giống cây trồng.

**III. Tiến trình dạy học**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG( 10p’phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh trước khi vào bài học mới.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu hs giải thích câu tục ngữ “Tốt giống, tốt má, tốt mạ, tốt lúa”

**c. Sản phẩm**: lời giải thích của hs về câu tục ngữ “Tốt giống, tốt má, tốt mạ, tốt lúa”

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV: Yêu cầu học sinh thảo luận theo cặp giải thích câu tục ngữ “Tốt giống, tốt má, tốt mạ, tốt lúa” – thời gian 5p’  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Hs: thảo luận theo cặp, thực hiện nhiệm vụ được giao.  GV: theo dõi và hỗ trợ hs  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV: mời đại diện các nhóm trả lời.  Hs: những nhóm còn lại nhận xét, bổ sung ý kiến.  ***\* Kết luận và nhận định***  GV đưa ra đáp án đúng.  Hs: so sánh đáp án của nhóm với đáp án đúng, chỉnh sửa những nội dung chưa chính xác. |  |

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (20p’)**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về giống cây trồng**

**a. Mục tiêu:** - Khái niệm giống cây trồng

**b. Nội dung**

GV:Tổ chức hoạt động nhóm, yêu cầu hs hoạt động phân loại các loại hạt giống và phân biệt chúng qua việc hoàn thành PHT1

- Phân biệt được các loại hạt giống qua PHT1 (A3)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các loại hạt giống** | **Đặc điểm nhận biết** | **Mục đích sử dụng** |
| Hạt thóc |  |  |
| Hạt ngô |  |  |
| Hạt đỗ đen |  |  |
| 1. Khi các hạt giống được đem trồng thành cây, hãy chỉ ra những đặc điểm giúp phân biệt các giống cây trồng đó?  ……………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………  2. Giống cây trồng còn được tạo ra từ những bộ phận nào của cây?  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  3. Nêu khái niệm giống cây trồng  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. | | |

**c. Sản phẩm:**câu trả lời cho PHT1 của các nhóm được hoàn thiện trên giấy A3.Từ đó hình thành khái niệm giống cây trồng.

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV: Chuẩn bị 4 hộp hạt giống (hạt thóc, hạt ngô, hạt đỗ đen) để lẫn lộn.  - Chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu các nhóm hoạt động trong 12p’  + Nhặt riêng mỗi loại hạt giống và sắp xếp chúng về các nhóm  + Thảo luận hoàn thành PHT1.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS: Hoạt động theo nhóm được phân công, hoàn thành nhiệm vụ được gia.  GV: Quan sát, hỗ trợ học sinh trong hoạt động nhóm.  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  Hs: treo sản của nhóm mình lên bảng, cử đại diện báo cáo kết quả  ***\* Kết luận và nhận định***  - Các nhóm lắng nghe, nhận xét chéo và đặt câu hỏi cho nhau  GV: Chiếu đáp án đúng, hs so sánh và bổ sung vào sản phẩm nhóm mình. | **1. Giống cây trồng**  Giống cây trồng là một quần thể cây trồng có thể phân biệt được với quần thể cây trồng khác thông qua sự biểu hiện của ít nhất là một đặc tính và di truyền được cho đời sau; đồng nhất về hình thái, ổn định qua các chu kì nhân giống; có giá trị canh tác, giá trj sử dụng; bao gồm các giống cây nông nghiệp, giống cây dược liệu, giống cây cảnh và giống nấm ăn. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về vai trò của giống cây trồng**

**a. Mục tiêu**: - Vai trò giống cây trồng

**b. Nội dung:**

GV: tổ chức hs hoạt động nhóm sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn để hoàn thành PHT2–(khổ giấy A3)

|  |
| --- |
| Câu 1: Nêu vai trò của giống cây trồng  ……………………………………………………………………………………………...  …………………………………………………………………………………………….  Câu 2: Đề xuất các biện pháp làm tăng năng suất cây trồng  ……………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………..  Câu 3: Để tăng số vụ trong một năm các giống cây trồng có đặc điểm gì?  ……………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………… |

**c. Sản phẩm**: câu trả lời PHT2 của các nhóm được hình thành trên giấy A3.

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV: Chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu nhóm sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn – nghiên cứu nội dung mục 2 hoàn thành PHT2. (thời gian 10p’)  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Hs: tiếp nhận nhiệm vụ, hoạt động nhóm và hoàn thành PHT2  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  Hs: Treo sản phẩm của nhóm lên, cử đại diện nhóm trình bày.  HS: Các nhóm theo dõi và đặt câu hỏi cho những nhóm còn lại.  ***\* Kết luận và nhận định***  Gv: chiếu đáp án PHT2.  Các nhóm so sánh sản phẩm của nhóm mình với đáp án nguồn, nhận xét, bổ sung. | **2. Vai trò của cây giống**  - Đem lại lợi ích cho con người như: năng suất cao, chất lượng tốt, dễ cơ giới hóa, giảm sâu bệnh hại hay trồng được nhiều vụ quanh năm. |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP ( 8phút)**

**a. Mục tiêu:** - Nhắc lại phần kiến thức trọng tâm, học sinh vận dụng kiến thức vừa học giải quyết một số câu hỏi

**b. Nội dung:** GV tổ chức hs thảo luận theo cặp một số câu hỏi luyện tập sau:

Câu 1: Quan sát H9.5 và giải thích vì sao lại có sự khác nhau về màu sắc của hai quả bí đỏ A và B trên cùng một cây.

Câu 2: Quan sát H9.7, nhận xét về năng suất của các giống lúa.

Câu 3: Quan sát H9.8 so sánh hàm lượng vitamin C của các giống Cam.

Câu 4: Hãy kể tên những giống cây trồng kháng bệnh và có khả năng chịu hạn khác ngoài H9.9.

Hs: quan sát H 9.5, H9.7, H9.8 kết hợp kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi luyện tập.

**c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh**

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  Gv: Yêu cầu hs vận dụng kiến thức vừa học, thảo luận theo cặp trả lời một số câu hỏi luyện tập.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Hs: Tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận nhóm – trả lời câu hỏi.  GV: Bao quát, hỗ trợ hs.  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  Hs: báo cáo kết quả thảo luận  - Các nhóm lắng nghe, nhận xét và bổ sung thông tin.  ***\* Kết luận và nhận định***  GV: Nhận xét, cung cấp thông tin về các câu hỏi đặt ra.  - Nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm |  |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (7 phút)**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để tìm ra các phương pháp tạo giống cây trồng mới, xác định được giống cây trồng phù hợp với đặc điểm của từng địa phương.

**b. Nội dung**

**GV:** Yêu cầu vận dụng kiến thức đã học, suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Các loại cây giống như: ngô, lúa, khoai lang được nhân giống bằng những bộ phận nào?

Câu 2: Để tạo ra một giống cây trồng mới, theo em cần tác động lên những yếu tố nào?

Câu 3: Ở địa phương em, đã có những giống cây trồng nào ứng dụng được máy móc vào quá trình thu hoạch? Những giống đó thường có đặc điểm gì?

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của hs

- Xác định được các phương pháp nhân giống của một số loại cây trồng.

- Đề xuất các biện pháp tạo ra giống cây trồng mới.

- Chỉ ra những đặc điểm của cây giống phù hợp với gieo trồng tại địa phương mình.

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV: Yêu cầu hs vận dụng kiến thức vừa học trả lời các câu hỏi.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Hs: tiếp nhận nhiệm vụ, vận dụng kiến thức để trả lời  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  Hs: đưa ra câu trả lời, những hs còn lại lắng nghe – nhận xét – bổ sung thêm thông tin.  ***\* Kết luận và nhận định***  GV: Nhận xét, bổ sung thông tin cho học sinh. |  |

**Hướng dẫn về nhà:**

- Ôn lại bài cũ, chuẩn bị bài 10. Phương pháp chọn, tạo giống cây trồng.

- Tìm hiểu các loại giống cây trồng tại địa phương, tìm ra những giống cây trồng chưa phù hợp và đề xuất cách khắc phục.